TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **22**/2018/HSST
Ngày: **13/3/2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ.
Bà Phan Thị Hiếu.
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 08/02/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 01/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm: 1986 tại Đ.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã P, huyện N, Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1966. Gia đình có 04 anh chị em, bị can là con lớn nhất. Vợ là Lê Thị Thủy T, sinh năm: 1988 và hai con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 14/12/2004, UBND xã L ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 06 tháng kể từ ngày 14/12/2004 đến ngày 14/6/2005 về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" nhưng chưa đến mức xử lý hình sự.

- Ngày 08/11/2005, Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", đến ngày 24/10/2006 chấp hành xong bản án. Đã đóng án phí 50.000đ ngày 04/01/2006.

- Ngày 12/9/2013, bị Công an xã P xử phạt 750.000đ về hành vi "*Gây rối trật tự công cộng*". Công đã chấp hành đóng tiền phạt ngày 12/9/2013.

- Ngày 06/8/2014, Công an xã P xử phạt 1.500.000đ về hành vi "*Đánh bạc*". Công đã chấp hành đóng tiền phạt ngày 06/8/2014.

Bị bắt ngày 03/8/2017, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N.

Bị hại:

1. Chị Lê Thị Kiều D, sinh năm: 1993.
HKTT: Ấp S, xã V, huyện T, An Giang.
Tạm trú: Ấp 3, xã L, N, Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Công nhân.
2. Chị Lưu Thị H, sinh năm: 1987.
HKTT: Xã T, huyện Y, Nghệ An.
Tạm trú: Ấp 2, L, huyện N, Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Buôn bán.
(bị cáo có mặt, bị hại D và bị hại H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và chung sống như vợ chồng với Châu Hồng P, sinh năm: 1984 tại ấp B, xã P, huyện N, Đồng Nai. Công nảy sinh ý định đi đến các dãy nhà trọ thuộc xã L, huyện N, Đồng Nai tìm người có sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Với phương thức và thủ đoạn như trên từ ngày 28/6/2017 đến ngày 03/8/2017, C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/6/2017, C điều khiển xe mô tô biển số 60B1 – 67380 đi đến ấp 2, xã L, huyện N. Tại đây, C phát hiện nhà chị Lưu Thị H, sinh năm: 1987, hộ khẩu thường trú: Xã T, huyện Y, Nghệ An không khóa cửa phòng nên C lẻn vào trộm cắp 01 bịch nylon màu trắng bên trong có 4.000.000đ, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Win GT I8552 màu trắng, 01 điện thoại di động Viettel màu đỏ - đen. Khi lấy được tài sản trên, C đi ra khỏi phòng trọ chị H thì đánh rơi 01 chiếc điện thoại di động Viettel màu đỏ - đen, anh Đặng Xuân V (sinh năm: 1987, là chồng chị H) phát hiện điện thoại này và đã giao nộp cho Công an xã L.

Vụ thứ 2: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 03/8/2017, C tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 60B1- 67380 đến nhà mẹ ruột là bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1966) ngụ tại ấp 3, xã L, huyện N, Đồng Nai. C để xe môt tô tại đây và đi bộ vào dãy phòng trọ của ông Bùi Văn H thuộc ấp 3, xã L, huyện N, C thấy phòng trọ số 2 của chị Lê Thị Kiều D (sinh năm 1993), hộ khẩu thường trú ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang có chốt cửa nhưng không có ổ khóa nên thò tay mở chốt cửa vào phòng trọ chị D lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu đen. Sau đó, C quay ra đóng lại cửa phòng và về lại nhà bà B. Khi đến nhà bà B, C thấy Công an xã L đang tiến hành kiểm tra hành chính nên điện thoại cho bà Lý Thị N (sinh năm 1971, là dì của chị Châu Hồng P) nhờ bà N gọi điện cho P đến đón về. Cùng ngày, Công bị bắt và khai nhận đã thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Ngày 03/8/2017, khám xét nhà của Châu Hồng P tại ấp B, xã P, huyện N thu giữ: 26 chiếc điện thoại các loại, 01 ipass mini màu đen, 01 laptop HP màu đen, 02 con dao dài 15cm (cán nhựa lưỡi sắt), 01 mã tấu, 02 biển số xe mô tô 69F1 – 18786, 86B8 – 21937. Cùng ngày, thu giữ tại nhà bà Nguyễn Thị B, ấp 3, xã L, huyện N 01 xe mô tô biển số 60B1 – 67380.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 173/KLGĐ-HĐĐG ngày 08/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7 Pro màu đen. Giá trị sử dụng còn lại 90% trị giá: 6.871.000 đồng.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 200/KLGĐ-HĐĐG ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy Win GT I8552 màu trắng, giá trị sử dụng còn lại 40% trị giá: 1.360.000 đồng.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KLGĐ-HĐĐG ngày 01/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 01 điện thoại di động Viettel màu đỏ - đen, giá trị sử dụng còn lại 80% trị giá: 208.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 20/CT.VKS-HS ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 24 - 30 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Kiều D đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường. Đối với chị Lưu Thị H, đề nghị tuyên buộc Nguyễn Văn C bồi thường cho chị Lưu Thị H số tiền 4.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mã tấu dài 70cm, bản rộng 3,5cm, dày 0,3cm, cán làm bằng inox của Nguyễn Văn C.

Trả lại cho Nguyễn Văn C 02 con dao dài khoảng 15cm (cán nhựa, lưỡi sắt) là tài sản riêng của Nguyễn Văn C không liên quan đến vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Văn C không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người liên quan, lấy lời khai người làm chứng, xác minh thực địa vụ án, thu giữ vật chứng, trưng cầu định giá tài sản, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra,

Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng:

Bị hại - Chị Lưu Thị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Bị hại - Chị Lê Thị Kiều D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Mặt khác, trong hồ sơ có đầy đủ lời khai của chị Hằng và chị D nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

Về sự vắng mặt của người làm chứng chị Châu Hồng P, bà Nguyễn Thị B, anh Đặng Xuân V: Người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã có hành vi trộm cắp cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 29/6/2017, bị cáo C đã trộm cắp 01 điện thoại Samsung Galaxy Win GT I8552 màu trắng trị giá 1.360.000đ, 01 điện thoại di động Viettel màu đỏ - đen trị giá 208.000đ và 4.000.000đ tiền mặt của chị Lưu Thị H tại nhà chị H thuê ở ấp 2, xã L, huyện N, Đồng Nai.

Vụ thứ hai: Ngày 03/8/2017, C tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro màu đen có trị giá 6.871.000đ của chị Lê Thị Kiều D tại phòng trọ chị D ở ấp 3, xã L, huyện N, Đồng Nai.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.439.000đ.

Như vậy, đã có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, thấy rằng Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt cao nhất nhẹ hơn Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 nên áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong bản án của Tòa án nhân dân huyện N, bản thân bị cáo phải cố gắng trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội, hòa nhập cộng đồng nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Đồng thời trong thời gian 02 tháng, bị cáo đã thực hiện 02 vụ án trộm cắp tài sản thuộc tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp 26 chiếc điện thoại các loại, 01 ipass mini màu đen, 01 laptop HP màu đen nhưng do không xác định được bị hại, nên công an tiếp tục điều tra làm

rõ; bị cáo còn khai nhận đánh bạc bằng hình thức đá gà và thắng với số tiền 3.300.000đ, Công an huyện Nhơn Trạch đã có thông báo cho Công an huyện Long Thành điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Như vậy, hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành công dân có ích.

Tuy nhiên, có xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cũng để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 24 - 30 tháng, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp:

[4.1] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Lê Thị Kiều D đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Đối với chị Lưu Thị H, đã nhận được 01 điện thoại Samsung Galaxy Win GT I8552 màu trắng, 01 điện thoại di động Viettel màu đỏ - đen; Ngoài ra, trong quá trình điều tra, chị Lưu Thị H khai tài sản bị mất trộm là 15.000.000đ, 01 dây chuyền vàng 18k trọng lượng 9,8 phân, nhưng C chỉ thừa nhận trộm cắp 02 điện thoại nêu trên và 4.000.000đ. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đều thể hiện Công đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 điện thoại di động và 4.000.000đ của chị H, nên căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, buộc Nguyễn Văn C bồi thường cho chị Lưu Thị H số tiền 4.000.000đ.

[4.2] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mã tấu dài 70cm, bản rộng 3,5cm, dày 0,3cm, cán làm bằng inox của Nguyễn Văn C.

Trả lại cho Nguyễn Văn C 02 con dao dài khoảng 15cm (cán nhựa, lưỡi sắt) là tài sản riêng của Nguyễn Văn C không liên quan đến vụ án.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với 26 chiếc điện thoại di động các loại, 01 Ipad mini màu đen, 01 Laptop HP màu đen thu tại nhà Châu Hồng P, C khai là tài sản trộm cắp mà có. Do chỉ dựa trên lời khai của Công, chưa xác định được bị hại, không có thêm chứng cứ nào khác để kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô mang biển số 60B1 - 67380, C khai mua của 01 người đàn ông tên D (chưa rõ nhân thân) với giá 7.500.000 đồng, khi mua chiếc xe mô tô này có biển số 69F1-18786. Sau đó, C mua biển số 60B1 - 67380 tại một tiệm ve chai (không xác định) ở huyện L để lắp vào xe mô tô thay thế biển số 69L1 - 18786. Còn đối với biển số 86B8 – 21937, Công khai nhặt được gần chợ L. Ngoài lời khai của C chưa có thêm chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với chị Châu Hồng P có hành vi chở C sau khi C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng do chị Phượng không biết C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý chị P là phù hợp.

Đối với số tiền còn lại chị Lưu Thị H bị mất trộm là 9.000.000đ và 01 dây chuyền vàng 18k trọng lượng 9,8 phân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Bị cáo C còn khai nhận thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà vào ngày 04/3/2017 tại Trại bò sữa L thuộc huyện L, Đồng Nai và thắng với số tiền 3.300.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã có văn bản thông báo cho cơ quan cảnh điều tra Công an huyện L điều tra xử lý theo thẩm quyền.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt 03/8/2017**.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho chị Lưu Thị H số tiền 4.000.000đ.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 mã tấu dài 70cm, bản rộng 3,5cm, dày 0,3cm, cán làm bằng inox của Nguyễn Văn C.

Trả lại cho Nguyễn Văn C 02 con dao dài khoảng 15cm (cán nhựa, lưỡi sắt) là tài sản riêng của Nguyễn Văn C không liên quan đến vụ án.

Theo biên bản giao vật chứng ngày 28/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa bồi thường số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục thi hành án huyện Nhơn Trạch;
- Bị cáo, bị hại;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hoài Đức Huệ **Phan Thị Hiếu** **Nguyễn Thị Hương**

Ngày 03/08/2017, Công an huyện Nhơn Trạch hợp với Công an xã Phước An kiểm tra hành chính nhà của Châu Hồng Phượng và Nguyễn Văn Công tại ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J7 màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Win GT I8552 màu trắng.
- 01 điện thoại di động hiệu Motorola màu vàng.
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung GT - TL200T màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu đen trắng.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6610I màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu LG màu đen trắng.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300 màu đỏ đen trắng.
- 01 điện thoại di động hiệu HTC Desire 526G màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng.
- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu LG màu đen hồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6020 màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Smart màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6500 màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen.
- 01 điện thoại di động hiệu LG màu trắng.
- 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu đỏ - đen (không có bàn phím).
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen (không có phím và vỏ sau).
- 01 điện thoại di động hiệu LV Mobile màu trắng (không có vỏ sau).
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen (không có bàn phím, vỏ trước, vỏ sau).
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia X2 màu đỏ đen (không có vỏ sau).
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu xám đen.
- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu bạc đồng.
- 01 Ipas mini màu đen.
- 01 Laptop HP màu đen.
- 02 con dao dài 15cm (cán nhựa luỡi sắt), 01 mã tấu.
- 02 biển số xe mô tô 69F1-18786 và 86B8-21937.
- 01 xe mô tô Exciter (Yamaha) biển số 60B1- 67380.

Quá trình điều tra, Công còn khai nhận thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà vào ngày 04//32017 tại Trại bò sữa Long Thành thuộc huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và thắng với số tiền 3.300.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã có văn bản số 126/CV-CSĐT-HS ngày 22/01/2018 thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai điều tra xử lý theo thẩm quyền.